

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Z  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2022/HS-ST  
Ngày 24 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Nguyễn Thị Hoa

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa:* Bà Châu Thị Kim Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 290/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Dương K**, sinh năm 1983, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: 114/8 đường PL, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng B và bà Lê Thị H. Có vợ Phạm Thị P, có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**2. Võ Quang V**, sinh ngày 16/01/2005, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: Lô 35 ô 5 khu tái định cư ĐL, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: 13/1 Vườn Xoài, thôn VX, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Lê Thị Kim C. Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**3. Lê Bá T**, sinh ngày 26/4/2005, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ 4 Phước Toàn T, phường PH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá K và bà Nguyễn Võ Anh T. Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**4. Nguyễn Huỳnh T**, sinh năm 2002, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: tổ 21 Đồng Rọ, thôn VX, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh V và bà Huỳnh Ngọc S. Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

\* *Đại diện hợp pháp cho bị cáo Võ Quang V:* Ông, bà Võ Văn C, Lê Thị Kim C; Đồng nơi cư trú: 13/1 Vườn Xoài, thôn VX, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

\* *Đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Bá T:* Ông Lê Bá K; Nơi cư trú: Tổ 4 Phước Toàn T, phường PH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Võ Quang V và Lê Bá Tg:* Ông Lê Văn Trường – Luật sư, văn phòng luật sư Lê Văn Trường thuộc đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

\* *Bị hại:*

1. Anh Hoàng Dương K, sinh năm 1983; Nơi cư trú: 114/8 đường Phước Long, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

2. Anh Lê Minh C, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ô 7 Lô 166 khu tái định cư Đất Lành, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn D, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 27 PCT, phường VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

2. Anh Đỗ Quang H, sinh ngày 13/7/2005; Đại diện hợp pháp cho anh Đỗ Quang H: Ông, bà Đỗ Tiến D và Võ Thị Hồng P; Đồng nơi cư trú: 14/2 Hương Điền, phường PH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

3. Anh Lê Thanh Q, sinh ngày 13/7/2005; Đại diện hợp pháp cho anh Lê Thanh Q: Ông, bà Lê Thành Q và Nguyễn Thị P; Đồng nơi cư trú: 10/2 Đường Đình, V X, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

4. Anh Trần Anh T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: 326/44 Lê Hồng Phong, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

\* *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Thành A, sinh ngày 27/12/2004; Đại diện hợp pháp cho anh Lê Thành A: Ông, bà Nguyễn Thông M và Trần Thị Minh T; Đồng nơi cư trú: 218/9 Đồng Nai, phường PH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa

2. Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 45 PC, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

3. Anh Phạm Hoàng V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn PT, xã PĐ, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

*(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22 tháng 5 năm 2021, Lê Minh C, Lê Bá T, Võ Quang V, Nguyễn Huỳnh T, Lê Thanh Q, Đỗ Quang H, Trần Văn D, Nguyễn Thành A, Nguyễn Thị Hồng V đang ngồi ăn uống tại khu vực cầu Phong Châu, xã VT, thành phố Z. Lúc này, Hoàng Dương K, Trần Anh T, Phạm Hoàng V đang điều khiển xe ngang qua khu vực trên, V thấy mệt nên dừng lại, K và T cũng dừng lại thì gặp nhóm của C. Do trước đó K và C có mâu thuẫn với nhau nên V sợ xảy ra đánh nhau, V đi đến bảo T đi về. Lúc này, thấy nhóm K thì C đưa D cầm 01 cây kéo, C cầm 01 con dao, rồi C và D đi đến chỗ nhóm K. Thấy C cầm dao đi về phía mình, K lấy 01 con dao giấu vào túi quần. C đến dùng tay đánh 02 phát vào đầu, mặt T thì K xô C ra, D thấy vậy nên dùng chân đạp vào hông thắt lưng bên phải của K làm K ngã xuống đất rơi con dao ra. Lúc này, D và C định xông tới thì K nhặt dao chém về phía trước trúng vào vùng bụng bên trái C và trúng vào phần lưng của D gây thương tích, thì C la lên “tao bị đâm rồi”. Thấy vậy, T dùng chân đạp vào hông sườn trái của K làm K ngã xuống đất rơi dao ra. D dùng tay đánh K 01 cái rồi quay sang đưa C đi cấp cứu. Sau đó, V và T xông đến dùng đũa đâm vào lưng K, T dùng tay chân đá lên

người K, còn H và Q dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều phát vào người K, tiếp theo Q dùng dũa đâm K, T dùng tay chân đánh K. Lúc này, K ôm đầu nằm dưới đất, V tiếp tục dùng dao đâm 03 phát vào lưng K. Thấy vậy, T dùng dây thắt lưng đánh H để giải vây cho K thì V và T dùng dây thắt lưng đuổi đánh T bỏ chạy. V quay lại dùng dây thắt lưng đánh 02 phát vào người K. Sau đó nghe truy hô có công an đến nên cả nhóm bỏ chạy.

Ngày 09/6/2021 Lê Minh C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; Ngày 07/6/2021 Hoàng Dương K có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; Ngày 26/5/2021 Trần Văn D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và ngày 29/9/2021 Trần Văn D có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 209/TgT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Khánh Hòa kết luận: Vùng bụng trái có 01 vết sẹo kích thước trung bình (sẹo vết thương), tỷ lệ thương tật 2%; Vùng bụng đường giữa trên rốn có 01 vết sẹo kích thước trung bình (sẹo phẫu thuật), tỷ lệ thương tật 02%; Vùng hố chậu phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ (sẹo dẫn lưu), tỷ lệ thương tật 01%; Thùng hông trái, tỷ lệ thương tật 28%; Tổn thương mạch máu mạc treo ruột non, tỷ lệ thương tật 23%. Tổng tỷ lệ thương tích của Lê Minh C là: 47%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 201/TgT ngày 09/6/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Khánh Hòa kết luận: Vùng lưng có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%; Vùng ngực trái khoang gian sườn IV-V trên đường nách trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ (sẹo dẫn lưu), tỷ lệ thương tật 01%; Vùng khuỷu tay có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%; Thay đổi sắc tố da cánh tay phải, tỷ lệ thương tật 01%; Thay đổi sắc tố da cánh tay trái, tỷ lệ thương tật 01%. Gãy xương sườn IX-X bên trái, tỷ lệ thương tật 04%; Tràn dịch màng phổi trái, tỷ lệ thương tật 05%. Tổng tỷ lệ thương tích của Hoàng Dương K là: 13%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 210/TgT ngày 11/6/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Khánh Hòa kết luận: Vùng lưng trái có 01 vết sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn D là 02%.

Cáo trạng số 246/CT-VKSNT ngày 12 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Hoàng Dương K về tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm c khoản 3 (*viện dẫn điểm a, i khoản 1*) Điều 134 Bộ luật hình sự; Võ Quang V, Lê Bá T, Nguyễn Huỳnh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm d khoản 2 (*viện dẫn điểm a, i khoản 1*) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện hợp pháp cho các bị cáo Lê Bá T và Võ Quang V trình bày: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho các cháu được hưởng mức án thấp nhất để các cháu thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Bản thân chúng tôi là cha mẹ cam kết sẽ giáo dục, dạy bảo các cháu nên người.

Tại bản bào chữa, Luật sư Lê Văn Trường phát biểu lời bào chữa cho các bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố. Tuy nhiên, các bị cáo đã phạm tội khi đang ở độ tuổi vị thành niên, nhận thức còn hạn chế mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo Võ Quang V và Lê Bá T được hưởng mức án thấp nhất mà pháp luật quy định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử

thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Dương K. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Dương K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Áp dụng điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Quang V và Lê Bá T. Xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Áp dụng điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và án phí đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo Võ Quang V và Lê Bá T vắng mặt nhưng có gửi bản bào chữa cho Tòa án; Các bị cáo và người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Võ Quang V, Lê Bá T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 2 Điều 291; Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22 tháng 5 năm 2021 tại khu vực cầu Phong Châu, xã VT, thành phố Z; Hoàng Dương K đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho anh Lê Minh C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Bá T, Võ Quang V, Nguyễn Huỳnh T đã có hành vi dùng dao, dũa, thắt lưng, mũ bảo hiểm, chân tay chém và đánh gây thương tích cho Hoàng Dương K với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 217/CT-VKSNT ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt hàng ngày nhưng các bị cáo lại không biết tự kiềm chế bản

thân, lựa chọn cách giải quyết thấu tình đạt lý mà lại giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, dùng hung khí gây thương tích cho người khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

\* *Đối với bị cáo Hoàng Dương K:* Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó và hiểu nhầm khi thấy C cầm theo dao, D cầm theo kéo đến gây sự với mình; Do đó, khi thấy C dùng tay đánh Trần Anh T, bị cáo đã xô C ra thì bị Trần Văn Dg dùng chân đạp bị cáo té ngã, ngay tại thời điểm đó, C và D cầm hung khí lao vào định tấn công bị cáo nên bị cáo đã dùng dao chém và gây thương tích cho bị hại. Như vậy, sự việc xảy ra cũng có một phần do lỗi của người bị hại. Ngoài ra, sau khi gây thương tích cho bị hại thì chính bị cáo cũng bị các bị cáo Võ Quang V, Lê Bá T và Nguyễn Huỳnh Tgây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% nên cũng cần phải xem xét khi lượng hình đối với bị cáo K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: cần xử phạt thật nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên sự việc xảy ra có một phần do lỗi của bị hại, bản thân bị cáo K cũng là người bị hại trong vụ án này, ngoài ra, bị cáo Hoàng Dương K có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội.

\* *Đối với các bị cáo Võ Quang V, Lê Bá T và Nguyễn Huỳnh T:* Các bị cáo tham gia đồng phạm với vai trò là người thực hành, trực tiếp dùng hung khí, dùng tay chân đánh vào người của Hoàng Dương K. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bản thân chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhưng ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Riêng bị cáo Võ Quang V và Lê Bá T phạm tội khi đang ở độ tuổi vị thành niên, khả năng nhận thức còn hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự về “*nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội*” để áp dụng mức hình phạt cao nhất không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật đã quy định đối với các bị cáo khi lượng hình để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về xử lý vật chứng vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z thu giữ: 01 (Một) sợi dây nịt màu đen, đầu nịt bằng kim loại; 01 (Một) con dao kim loại dài khoảng 30cm; 01 (Một) cây kéo dài khoảng 22cm, lưỡi kim loại, tay cầm

bằng nhựa màu hồng; 01 (Một) thắt lưng nâu dài 120cm, trên mặt của thắt lưng bằng kim loại in chữ “Levis<sup>R</sup>”; 03 (ba) mũ bảo hiểm không có vỏ mũ chỉ có phần đệm sóp (03 vỏ đệm sóp); 01 (Một) đôi dép là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z)

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Lê Minh C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn D vắng mặt (Đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu); Bị hại anh Hoàng Dương K không yêu cầu các bị cáo Võ Quang V, Lê Bá T, Nguyễn Huỳnh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Quang H, Lê Thanh Q bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Đỗ Quang H, sinh ngày 13/7/2005 và Lê Thanh Q, sinh ngày 24/6/2005, thời điểm thực hiện hành vi gây thương tích cho Dương Hoàng K chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Quang H và Lê Thanh Q về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

Trần Văn D có dùng chân đạp K ngã xuống đường lúc K đẩy C nhưng không gây thương tích. Sau đó, D bị K chém gây thương tích nên có dùng tay đánh K 01 cái vào lưng rồi chở Cg đi bệnh viện nên hành vi của D không đồng phạm với T, V, T, Q và H.

Trần Anh T sau khi bị C đánh đã bỏ chạy nhưng khi thấy K bị đánh nên đã quay lại dùng dây thắt lưng đánh trúng phần cổ của H gây thương tích nhẹ, H từ chối không giám định và tự điều trị tại nhà nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm của Tuấn về hành vi này.

[9] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Dương K, Võ Quang V, Lê Bá T và Nguyễn Huỳnh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Dương K.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Dương K 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

\* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Quang V.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Quang V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

\* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Bá T.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Bá T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

\* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh T

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Huỳnh T 02 (Hai)** năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**2. Về xử lý vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) sợi dây nịt màu đen, đầu nịt bằng kim loại; 01 (Một) con dao kim loại dài khoảng 30cm; 01 (Một) cây kéo dài khoảng 22cm, lưỡi kim loại, tay cầm bằng nhựa màu hồng; 01 (Một) thắt lưng nâu dài 120cm, trên mặt của thắt lưng bằng kim loại in chữ “Levis<sup>R</sup>”; 03 (ba) mũ bảo hiểm không có vỏ mũ chỉ có phần đệm sóp (03 vỏ đệm sóp); 01 (Một) đôi dép là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z.)

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hoàng Dương K, Võ Quang V, Lê Bá T và Nguyễn Huỳnh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo; Đại diện hợp pháp của các bị cáo; Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Ấn văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÊ THỊ HẠNG**